



2 Hợp đồng lao động và điều kiện lao động

2-2 Điều kiện lao động

(1) Thời gian lao động và thời gian nghỉ giải lao

Thời gian lao động theo qui tắc được qui định một ngày 8 tiếng và không được vượt quá 40 tiếng một tuần. Thời gian nghỉ giải lao không được tính ở trong thời gian lao động, tuy nhiên những chỉ thị của người thuê như thời gian chuẩn bị cho sự làm việc hoặc dọn dẹp sau khi làm việc thì cũng được tính vào thời gian lao động.

Khi thời gian lao động vượt quá 8 tiếng thì được nghỉ giải lao trên 1 tiếng trong khi lao động.

(2) Ngày nghỉ và chế độ nghỉ có lương.

Căn cứ vào Luật tiêu chuẩn lao động thì phải cho người lao động nghỉ ít nhất là 1 ngày nghỉ 1 tuần, 4 ngày nghỉ trong vòng 4 tuần.

Ngoài những ngày nghỉ đã qui định thì theo nguyên tắc người lao động còn có những ngày nghỉ mà vào những ngày đó vẫn được lĩnh lương (nghỉ năm). Người lao động có thể nhận được chế độ nghỉ có lương (nghỉ năm) ít nhất là 10 ngày sau khi vào công ty được 6 tháng, làm việc liên tục và tỷ lệ những ngày làm việc ở công ty đạt trên 80% ngày làm việc (ngày làm việc bắt buộc).

Người lao động mà thời gian làm việc ít như nhân viên bán thời gian thì tùy thuộc vào số ngày làm việc cũng được hưởng chế độ nghỉ có lương. Tuy nhiên trong trường hợp có trở ngại đối với công việc, thì ngày chỉ định nghỉ có lương bị thay đổi. Do đó, xin hãy trao đổi với cấp trên trước.

(3) Tiền công (tiền lương, thưởng)

Tiền lương được trả hết cho người lao động một cách trực tiếp bằng đơn vị tiền tệ hiện hành, vào một ngày nhất định trong tháng.

Về mức lương: Tùy loại nghề nghiệp và khu vực mà mức lương tối thiểu được quyết định. Trường hợp mức lương của bạn thấp hơn mức lương tối thiểu thì, người thuê không những phải trả khoản lương chênh lệch mà còn bị phạt.

Ngoài ra mức lương tối thiểu cũng được áp dụng đối với nhân viên làm việc bán thời gian. Nếu có thắc mắc hãy hỏi ở Sở thanh tra tiêu chuẩn lao động